**Phụ lục 5: HỒ SƠ CÁN BỘ THAM GIA GIẢNG DẠY**

*(Kèm theo Quy định về mở mới và điều chỉnh chương trình đào tạo*

*ban hành theo Quyết định số 1366/QĐ-ĐHQGHN, ngày 25 tháng 04 năm 2012*

*của Giám đốc ĐHQGHN)*

Mẫu 1: **Lí lịch khoa học của cán bộ**

**LÍ LỊCH KHOA HỌC**

***(Dùng cho cán bộ tham gia đào tạo đại học và sau đại học ở ĐHQGHN)***

I. LÍ LỊCH SƠ LƯỢC

Họ và tên: **PHẠM HỒNG LONG** Giới tính: *Nam*

Ngày, tháng, năm sinh: *22/10/1976*  Nơi sinh: *Quảng Ninh*

Quê quán: *Thủy Nguyên – Hải Phòng* Dân tộc: *Kinh*

Học vị cao nhất: *Tiến sĩ* Năm, nước nhận học vị: *2013, Nhật Bản*

Chức danh khoa học cao nhất: Năm bổ nhiệm:

Chức vụ (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): Trưởng Khoa

Đơn vị công tác (hiện tại hoặc trước khi nghỉ hưu): *Khoa Du lịch học – Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia Hà Nội*

Chỗ ở riêng hoặc địa chỉ liên lạc: *Khoa Du lịch học – Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – 336 Nguyễn Trãi – Thanh Xuân – Hà Nội*

Điện thoại liên hệ: CQ: *0438588591*  NR: DĐ: *0942127503*

Fax:

Email: *longph@vnu.edu.vn/phamhonglong@gmail.com*

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1. **Đại học:**

Hệ đào tạo: *Chính quy*

Nơi đào tạo: *Khoa Du lịch học – Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn*

Ngành học: *Du lịch học*

Nước đào tạo: *Việt Nam*  Năm tốt nghiệp: *1999*

Bằng đại học 2: *Hành chính học* Năm tốt nghiệp: *2000*

Nơi đào tạo: *Học viện Hành chính Quốc gia*

1. **Sau đại học**

* Thạc sĩ chuyên ngành: *Quản trị Du lịch* Năm cấp bằng: *2006*

Nơi đào tạo: *Đại học Bắc Malaysia - Malaysia*

* Tiến sĩ chuyên ngành: *Du lịch* Năm cấp bằng: *2013*

Nơi đào tạo: *Đại học Rikkyo – Nhật Bản*

* Tên luận án: *Local residents’ perceptions of tourism impacts and their support for tourism development: The case of Ha Long Bay, Quang Ninh, Vietnam*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **3. Ngoại ngữ:** | 1. *Tiếng Anh*  2. *Tiếng Nhật* | Mức độ sử dụng: *Thành thạo*  Mức độ sử dụng: *Giao tiếp thông thường* |

**III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nơi công tác** | **Công việc đảm nhiệm** |
| **2000-Nay** | **Khoa Du lịch học – Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn** | **Giảng viên** |

**IV. QUÁ TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

1. Các đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đề tài nghiên cứu** | **Năm bắt đầu/Năm hoàn thành** | **Đề tài cấp (NN, Bộ, ngành, trường)** | **Trách nhiệm tham gia trong đề tài** |
| 1 | Đánh giá hiện trạng công tác quy hoạch và quản lý du lịch sinh thái tại các Vườn Quốc gia Việt Nam, nghiên cứu trường hợp Vườn Quốc gia Cúc Phương và Xuân Thủy. | 2016/2017 | Đề tài cấp Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn | Chủ trì |
| 2 | Nghiên cứu cơ chế tài chính vé vào cửa tham quan du lịch và cơ chế chi trả dịch vụ môi trường rừng tại các vườn quốc gia, các khu rừng đặc dụng | 2016 | Tổng cục Lâm Nghiệp – Cơ quan hợp tác quốc tế Cộng hòa Liên bang Đức | Đồng chủ trì |
| 3 | Tác động kinh tế - xã hội của du lịch vùng ven biển: Nghiên cứu trường hợp Vịnh Hạ Long | 2014/2015 | Hội đồng Anh và Đại học Kent đồng tài trợ | Đồng chủ trì |
| 4 | Kế hoạch phát triển du lịch nông thôn và du lịch sinh thái ở Việt Nam | 2014 | KTO – Tổng cục Du lịch Hàn Quốc | Tham gia |
| 5 | Biên soạn hệ thống bài giảng về du lịch trách nhiệm | 2013 | Dự án của Cộng đồng Châu Âu tài trợ cho Tổng cục Du lịch | Tham gia |
| 6 | Xây dựng Cẩm nang Phát triển Du lịch Nông thôn Việt Nam | 2013 | JICA phối hợp với Viện Nghiên cứu và Phát triển Du lịch | Tham gia |
| 7 | Biên soạn giáo trình Phát triển Du lịch sinh thái.  Dự án Khắc phục Trở ngại nhằm Tăng cường hiệu quả Quản lý các Khu bảo tồn tại Việt Nam | 2013 | Bộ Nông nghiệp Phát triển Nông thôn | Chủ biên |
| 8 | Xây dựng chương trình và giảng dạy Du lịch sinh thái cho các Vườn Quốc gia và Khu Bào tồn Thiên nhiên Việt Nam | 2007 | JICA phối với Hội các Vườn Quốc gia Việt Nam | Tham gia |
| 9 | Điều tra về Hành vi tiêu dùng của khách quốc tế ở Việt Nam | 2003 | Đại học Toulous | Tham gia |
| 10 | Du lịch sinh thái Vườn Quốc gia Ba bể | 2002 | Đại học Charles Sturt | Tham gia |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | **Năm công bố** | **Tên tạp chí/Nơi tổ chức** |
| ***Sách*** | | | |
| 1 | Tài nguyên du lịch (viết chung) | 2007 | Nhà Xuất bản Giáo dục, 2007 |
| 2 | Phát triển du lịch sinh thái | 2014 | Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn |
| ***Bài Tạp chí*** | | | |
| 1 | Can Tourism Promote Inclusive Growth? Supply Chains, Ownership and Employment in Ha Long Bay, Vietnam | 2017 | *Journal of Development Studies,* March 2017, [*http://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/00220388.2017.1296572*](http://www.tandfonline.com/doi/full/10.1080/00220388.2017.1296572) |
| 2 | Du lịch sáng tạo ở Hàn Quốc | 2016 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam*, Số tháng 11, 2016 |
| 3 | Vườn Quốc gia và Khu bảo tồn thiên nhiên phát triển du lịch sinh thái bền vững | 2016 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam*, Số tháng 11, 2016 |
| 4 | Đảm bảo an toàn trong hoạt động du lịch | 2016 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam*, Số tháng 10, 2016 |
| 5 | Sự phát triển thần kỳ của du lịch Nhật Bản | 2016 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam*, Số tháng 8, 2016 |
| 6 | Khoa Du lịch học, 20 năm phát triển | 2015 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam*, Số tháng 11, 2015, trang 36,37. |
| 7 | Đào tạo du lịch và khách sạn ở Malaysia | 2014 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam,* Số tháng 11, 2014, trang 34,35. |
| 8 | The Perceived Impacts of Tourism: The Case of Ha Long Bay, Vietnam. | 2014 | *International Journal of Tourism Sciences,* Volume 14, Number 2, August, 2014, page 145-169. |
| 9 | Du lịch chụp ảnh ở miền Bắc Việt Nam | 2014 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam,* số tháng 7 năm 2014 |
| 10 | Local residents’ perceptions of tourism impacts and their support for tourism development: The case of Ha Long Bay, Quang Ninh, Vietnam | 2014 | *St. Paul’s Annals of Tourism Research,* No.16, March 2014, Page: 77-84 |
| 11 | Tourism impacts and support for tourism development in Ha Long Bay, Vietnam: An examination of residents’ perceptions. | 2012 | *Asian Social Science,* Volume 8 Number 8, July 2012, Page: 28-39. |
| 12 | Residents’ perceptions of tourism impact and their support for tourism development: The case study of Cuc Phuong National Park, Ninh Binh Province, Vietnam (đồng tác giả). | 2011 | *European Journal of Tourism Research,* Volume 4 Issue 2, November 2011, Page: 123-146. |
| 13 | Nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường du lịch vùng dân tộc và miền núi (đồng tác giả). | 2011 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam,* số tháng 5 năm 2011, trang: 50,51,58. |
| 14 | Perceptions of tourism impact and tourism development among residents of Cuc Phuong National Park, Ninh Binh, Vietnam. | 2011 | *Journal of Ritsumeikan Social Sciences and Humanities*, Volume 3, March 2011, Page: 75-92 |
| 15 | Tìm hiểu thị trường khách du lịch Nhật Bản (đồng tác giả). | 2010 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam,* số tháng 3 và tháng 4, năm 2010, trang: 41,42,43. |
| 16 | Malaysia – Điểm đến du lịch hấp dẫn. | 2009 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam,* số tháng 11 năm 2009**.** |
| 17 | Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp du lịch, nhìn từ khía cạnh nhà quản lý (đồng tác giả). | 2008 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam,* số tháng 10 và số tháng 11 năm 2008. |
| 18 | Malaysia – Một Châu Á đích thực. | 2008 | *Tạp chí Nhà quản lý,* số tháng 10 năm 2008. |
| 19 | Ứng dụng blog trong ngành Du lịch (đồng tác giả). | 2008 | *Tạp chí Nhà quản lý,* số tháng 9 năm 2008 |
| 20 | Blog du lịch, nên hay không nên (đồng tác giả). | 2008 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam,* số tháng 9 năm 2008. |
| 21 | Khuếch trương Du lịch Việt Nam từ góc nhìn quản lý Nhà nước (đồng tác giả). | 2005 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam,* số tháng 1 năm 2005 |
| 22 | Quản lý Nhà nước đối với hoạt động du lịch. | 2001 | *Tạp chí Du lịch Việt Nam*, số tháng 5 năm 2001 |
| ***Bài Hội thảo*** | | | |
| 1 | Phát triển du lịch sinh thái bền vững ở các vườn quốc gia và khu bảo tồn thiên nhiên Việt Nam | 2016 | *Kỷ yếu hội thảo khoa học quốc tế “Phát triển du lịch bền vững: Vai trò của nhà nước, doanh nghiệp và cơ sở đào tạo”,* Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Tháng 10 năm 2016 |
| 2 | Coastal Tourism and Inclusive Growth: Evidence from Ha Long Bay, Vietnam | 2016 | *ATLAS Annual Conference, 2016 “Tourism, Lifestyles and Location”,* Canterbury, United Kingdom, 14-16 September 2016 |
| 3 | Phục hồi thương hiệu du lịch biển đảo miền Trung Việt Nam sau sự cố ô nhiễm môi trường ven biển | 2016 | *Kỷ yếu hội thảo khoa học toàn quốc “Phát triển bền vững du lịch biển - đảo Việt Nam thời kỳ hội nhập”,* Trường Đại học Văn hiến Thành phố Hồ Chí Minh, 19-20 tháng 8, 2016 |
| 4 | Du lịch sinh thái nhân văn, một hướng phát triển du lịch nhiều triển vọng của vùng Tây Bắc | 2016 | *Bài trình bày tại hội thảo khoa học “Xây dựng mô hình du lịch sinh thái và liên kết phát triển du lịch vùng Tây Bắc”,* Hội Văn nghệ Dân gian Việt Nam và Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch Lào Cai đồng tổ chức, Lào Cai ngày 28 tháng 7, 2016 |
| 5 | Đào tạo và phát triển đội ngũ hướng dẫn viên Du lịch Việt Nam trong hội nhập khu vực | 2016 | *Kỷ yếu hội thảo khoa học “Nâng cao chất lượng đào tạo văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch theo hướng chuẩn quốc gia và khu vực”* do Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch chủ trì, Thành phố Hồ Chí Minh tháng 7, năm 2016 |
| 6 | Couchsurfing and its potential development for Hanoian youth | 2016 | *Proceeding of The 2016 TOSOK International Tourism Conference*, held at Alpensia Resort, Pyeong Chang, Republic of Korea, 13 July 2016. |
| 7 | Khai thác tri thức cộng đồng trong phát triển du lịch tại Cù Lao Chàm – Hội An – Quảng Nam | 2016 | *Kỷ yếu Hội thảo Khai thác tài sản trí tuệ địa phương trong phát triển du lịch,*  Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Tháng 6 năm 2016 |
| 8 | Nhìn nhận lại định nghĩa và các nguyên tắc du lịch sinh thái năm 1990 và năm 2015 của Hiệp hội Du lịch Sinh thái Quốc tế | 2016 | *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển du lịch vùng Tây Bắc,* Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2016. |
| 9 | The socio-economic impacts of coastal tourism: lessons from Halong Ba | 2015 | *International workshop on coastal tourism,* VNU Hanoi, 24 December 5, 2015 |
| 10 | Phát triển du lịch nông thôn tại Hưng Yên | 2015 | *Kỷ yếu Hội nghị khoa học trẻ năm 2015-Nghiên cứu liên ngành trong khoa học xã hội và nhân văn – Tiếp cận từ góc độ lý thuyết và thực tiễn,* Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2015 |
| 11 | Phụ nữ trong phát triển du lịch ở Ninh Bình | 2015 | *Kỷ yếu Hội nghị khoa học trẻ năm 2015-Nghiên cứu liên ngành trong khoa học xã hội và nhân văn – Tiếp cận từ góc độ lý thuyết và thực tiễn,* Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2015 |
| 12 | Đào tạo du lịch và khách sạn tại Khoa Du lịch học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, thực trạng và định hướng phát triển |  | *Kỷ yếu Hội thảo Đào tạo du lịch trong trường đại học nghiên cứu,* Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2015, trang 49-65 |
| 13 | The perceived impact of tourism – The case of Ha Long Bay, Vietnam | 2014 | *Proceeding of The 2014 TOSOK International Tourism Conference*, held at Lakai Sandpine Resort, Gangwon-do, Republic of Korea, 2-4 July 2014. |
| 14 | Tourism impacts and support for tourism development in Vietnam: An examination of residents’ perceptions. | 2012 | *Proceedings of 11th Asia Pacific Forum for Graduate Students Research in Tourism and International Convention and Expo Summit 2012, Hong Kong*, held at Hotel ICON, Hong Kong Polytechnic University, Hong Kong, 22-24 May 2012. |
| 15 | Resident’s perception of tourism impacts and their support for tourism development: The case of Cuc Phuong National Park, Ninh Binh, Vietnam. | 2010 | *Proceeding of The International tourism seminar of Progress of and Challenges in Tourism Studies: A Comparative Study on Asian Countries* held at Ritsumeikan University, Kyoto, November, 2010 |
| 16 | Một vài ý tưởng về đào tạo và nghiên cứu du lịch nhằm nâng cao vị thế của Khoa Du lịch học – Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội. | 2007 | *Kỷ yếu Hội thảo về Đào tạo và Nghiên cứu Du lịch ở Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa,* Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội, năm 2007 |
| 17 | Khuếch trương Du lịch Việt Nam. | 2004 | *Kỷ yếu Hội thảo về Khuếch trương Du lịch ở Việt Nam*, Đại học Thương mại Hà Nội, tháng 11 năm 2004 |
| 18 | Hợp tác quốc tế và xúc tiến Du lịch Việt Nam trong xu thế hội nhập. | 2003 | *Kỷ yếu Hội thảo Việt-Pháp về Hợp tác du lịch và Du lịch Việt Nam,* Hà Nội, tháng 12 năm 2003 |
| 19 | Phát triển du lịch sinh thái ở Vườn Quốc gia Ba Bể. | 2000 | *Kỷ yếu Hội thảo kỷ niệm 5 năm thành lập Khoa Du lịch học, Đại học Khoa học Xã hội và Nhăn văn, Đại học Quốc gia Hà Nội*, Hà Nội tháng 11 năm 2000 |
| **Xác nhận của**  **cơ quan chủ quản** | | *Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2016*  **Người khai kí tên**  *(Ghi rõ chức danh, học vị)*  ***TS. Phạm Hồng Long*** | |